

Số: 1014/2019/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 26 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 886/2019/TB-TLVDS ngày 21 tháng 5 năm 2019, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà **Trần Thị A**, sinh năm 1993

Địa chỉ: số 69 đường D2, Phường A, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông **Cao Minh B**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số 77 đường Hoàng Văn Thụ, Khu phố 4, Thị trấn A, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Trần Thị A và ông Cao B tự nguyện kết hôn vào năm 2018, được UBND Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 64, ngày 14/4/2018.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xảy ra tranh cãi. Ông bà đã cố gắng hòa giải để tiếp tục chung sống nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng.

Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà đã bàn bạc, thống nhất thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Bà Trần Thị A và ông Cao Minh B không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Bà Trần Thị A và ông Cao Minh B tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa bà A và ông B là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và những người yêu cầu đã cùng thống nhất giải quyết được toàn bộ nội dung vụ việc hôn nhân và gia đình về quan hệ vợ chồng, con chung, tài sản chung và nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Trần Thị A và ông Cao Minh B thuận tình ly hôn;

Giấy chứng nhận kết hôn số 64, ngày 14/4/2009 của UBND Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Trần Thị A và ông Cao Minh B hết hiệu lực kể từ ngày 26/6/2019.

- Về con chung: Bà Trần Thị A và ông Cao Minh B không có con chung.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị A và ông Cao Minh B tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ, bà A, ông B mỗi người chịu một nửa, nhưng được cản trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà A và ông B đã nộp theo biên lai thu tiền số 0020911 ngày 16/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Sau khi cản trừ bà A và ông B đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THA Q. Bình Thạnh;
- UBND P.25, Q. Bình Thạnh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Thị Nguyệt